

Số: 69/2018/QĐST-DS

Sơn Hòa, ngày 09 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 137/2018/TLST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2018 về việc “*Tranh chấp hợp đồng thuê quyền sử dụng đất*”, giữa:

Nguyên đơn: Ông Hoàng Văn Q, sinh năm 1990.

Địa chỉ: thôn 2, xã Ea P, huyện Mđr, tỉnh Đắk Lắk

Bị đơn: Bà Hờ L, sinh năm 1977

Địa chỉ: thôn S, xã S, huyện S, tỉnh Phú Yên.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự: Nguyên đơn ông Hoàng Văn Q và bị đơn bà Hờ L.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về số nợ phải trả:* Bị đơn công nhận hiện còn nợ nguyên đơn số tiền 87.500.000 đồng về khoản tiền thuê quyền sử dụng đất đã nhận.

2.2. *Về thời gian và phương thức trả nợ:* Bị đơn bà Hờ L cam kết trả dứt điểm số tiền trên cho nguyên đơn Hoàng Văn Q theo phương thức từng đợt với thời gian cụ thể như sau:

+ Ngày 31/3/2019, bà Hờ L trả cho nguyên đơn số tiền 60.000.000 đồng;

+ Ngày 31/10/2019, bà Hồ L trả dứt điểm số tiền còn lại 27.500.000 đồng.

Trường hợp đến hạn trả nợ trên đây, nếu bà Hồ L không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả tiền như trên thì nguyên đơn có quyền yêu cầu bà Hồ L thanh toán hết số tiền phải trả.

Trường hợp quyết định có hiệu lực pháp luật, người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án mà người có nghĩa vụ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ của mình thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.3. Về án phí: Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện chịu $\frac{1}{2}$ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn bà Hồ L tự nguyện chịu $\frac{1}{2}$ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.094.000 đồng. Nguyên đơn ông Hoàng Văn Q tự nguyện chịu $\frac{1}{2}$ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.094.000 đồng. Hoàn trả lại 1.094.000 đồng cho nguyên đơn ông Hoàng Văn Q tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009504 ngày 24/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện S.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên
- VKSND huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- Đương sự
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Lê Minh Tâm